

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 106/2019/HSPT
Ngày: 09/9/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Bà BÙI THỊ NGHĨA

- *Thư ký phiên tòa:* Bà ĐỖ GIA LINH – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ VĂN THÀNH - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Đức H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HSST ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

PHẠM ĐỨC H - Sinh năm 1995 tại Quảng Ninh

Nơi ĐKKHKT: Tổ 15, LT, phường Y, thành phố U, tỉnh Q

Chỗ ở: Phòng số 3110 tòa nhà A số X đường P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phạm Phú H và bà: Nguyễn Thị M

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/2/2019; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 21/2/2019, Tổ tuần tra của Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Đoàn biên phòng C, Đoàn biên phòng cửa khẩu cảng N, Công an phường V tuần tra địa bàn. Khi đến trước tòa nhà A số X đường P, phường V, thành phố N, tổ công tác phát hiện Phạm Đức H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã kiểm tra hành chính. Quá trình làm việc, H đã tự nguyện lấy từ trong túi quần bên trái phía trước giao nộp cho tổ công tác 1 gói giấy bên trong có 5 viên nén màu xanh hình tròn,

một mặt có in hình mặt con mèo có khối lượng 1,6561 gam, 1 gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 0,3279 gam (ký hiệu A). H khai nhận viên nén hình tròn là ma túy “thuốc lắc”, chất tinh thể màu trắng là ma túy “khay”.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Đức Hùng tại phòng số 3110 của nhà A số X đường P, phường V, thành phố N, tổ công tác đã thu giữ 12 viên nén hình tròn màu xanh lá cây, một mặt có in hình mặt con mèo có khối lượng 3,9560 gam, 8 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng có tổng khối lượng là 2,6774 gam (ký hiệu B).

Tại bản kết luận giám định số 135/GĐTP/2019 ngày 26/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

Mẫu ký hiệu A gửi giám định gồm:

+ Các viên nén hình tròn là ma túy, có tổng khối lượng 1,6561 gam, là (loại) MDMA.

+ Tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,3279 gam, là (loại) Ketamine.

Mẫu ký hiệu B gửi giám định gồm:

+ Các viên nén hình tròn là ma túy, có tổng khối lượng 3,9560 gam, là (loại) MDMA.

+ Tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 2,6774 gam, là (loại) Ketamine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Philips số thuê bao 0362222246, 1 điện thoại di động hiệu Iphone số thuê bao 0935128266.

Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HSST ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Đức H 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/02/2019.

Ngày 18/6/2019, bị cáo Phạm Đức H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Đức H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo đề ngày 18/6/2019, có xác nhận của cán bộ quản giáo Nhà tạm giữ Công an thành phố N vào ngày 18/6/2019 và được nộp trực tiếp

cho Tòa án nhân dân thành phố N vào ngày 28/6/2019. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố N. Vào ngày 21/2/2019, bị cáo Phạm Đức H bị phát hiện và bắt giữ khi đang cất giấu trong người 1,6561 gam ma túy, loại MDMA và 0,3279 gam ma túy, loại Ketamine. Đồng thời, bị cáo bị thu giữ tại nơi ở 3,9560 gam ma túy, loại MDMA và 2,6774 gam ma túy, loại Ketamine. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng là 5,6121 gam MDMA và 3,0053 gam Ketamine. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HSST ngày 06/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm lan truyền nạn nghiện ngập ma túy và các căn bệnh xã hội. Bị cáo Phạm Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bị cáo từng được tặng thưởng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, cha bị cáo có thời gian tham gia quân đội, bị cáo phạm tội lần đầu và thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt 5 năm 6 tháng tù là không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đức H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **PHẠM ĐỨC H 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/02/2019.

2/ **Về án phí:** Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Phạm Đức H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP N
- VKSND TP N
- Chi cục THADS TP N
- TAND TP N
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH